

DANH SÁCH XẾP HẠNG

STT	Tên đăng nhập	Họ tên	Tên Lớp	Số câu đúng	Số câu sai
1	tca1-1915	Đỗ Hoàng Nam	2A2	28	2
2	tca1-1966	Đinh Thế Vinh	2A3	28	2
3	tca1-1923	Phạm Chí Kiên	2A2	28	2
4	tca1-2368	Nguyễn Minh Phong	2A6	28	2
5	tca1-1885	Hoàng Khang Nguyên	2A1	27	3
6	tca1-1968	Nguyễn Đăng Kiên	2A3	27	3
7	tca1-2370	Nguyễn Anh Tú	2A6	27	3
8	tca1-1922	Phạm Hà Phương	2A2	27	2
9	tca1-1913	Vũ Thiện Minh	2A2	26	4
10	tca1-2001	Phạm Gia Huy	2A2	26	4
11	tca1-1940	Nguyễn Nhật Anh	2A4	26	4
12	tca1-1969	Vũ Đức Minh Hiếu	2A3	26	4
13	tca1-2427	Nguyễn Phạm Linh Nhi	2A3	26	4
14	tca1-2518	Nguyễn Hữu Minh Hòa	2A4	25	5
15	tca1-1978	Lưu Gia Huy	2A3	25	5
16	tca1-1980	Lại Đoàn Chi Mai	2A4	25	5
17	tca1-1970	Phạm Tuấn Minh	2A3	25	5
18	tca1-2372	Bùi Minh Anh	2A6	25	5
19	tca1-1912	Nguyễn Tuệ Kiên	2A2	24	5
20	tca1-2396	Hoàng Trọng Khôi	2A6	23	7
21	tca1-1916	Nguyễn Hải Minh	2A2	23	7
22	tca1-1965	Nguyễn Hoa Tạng Hải	2A3	23	7
23	tca1-1964	Ngô Minh Khang	2A3	23	7
24	tca1-1918	Nguyễn Minh Tuấn	2A2	23	7
25	tca1-1976	Đào Như Ý	2A3	22	8
26	tca1-2397	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	2A6	22	5
27	tca1-2374	Trần Thanh Mai	2A1	22	8
28	tca1-1949	Bùi Vũ Thanh Vân	2A2	22	7
29	tca1-1979	Trần Đức Anh	2A3	21	9
30	tca1-2367	Đậu Quỳnh An	2A1	20	10
31	tca1-2395	Trần Nguyễn Minh Đăng	2A6	20	10
32	tca1-1902	Nguyễn Ngọc Hà My	2A1	20	5
33	tca1-1891	Vũ Minh Khang	2A1	20	8
34	tca1-2418	TRẦN ĐỨC LÂM	2A1	19	11
35	tca1-1848	Bùi đăng khôi	2A2	19	11
36	tca1-1880	Nguyễn Huy Nhật Minh	2A5	19	11
37	tca1-1901	Đào Mạc Hồng Nhật	2A4	19	11
38	tca1-1904	Nguyễn Ngọc Minh Anh	2A6	19	8
39	tca1-1870	Nguyễn Đoàn Quang Phúc	2A5	18	12
40	tca1-1857	Nguyễn Phương Bảo Hân	2A5	17	1
41	tca1-1919	Nguyễn Viết Minh Quân	2A2	16	11

42	tca1-1944	Vũ Minh Phương	2A2	16	7
43	tca1-1927	Nguyễn Minh Trí	2A1	16	5
44	tca1-1975	Nguyễn Đức Tuấn	2A3	15	9
45	tca1-1920	Lưu Tùng Lâm	2A2	15	8
46	tca1-2415	Bùi Sơn Vinh	2A1	15	5
47	linhchuoi	Phùng Khánh Linh	2A2	14	9
48	tca1-2419	Bùi Quang Anh	2A1	10	13
49	tca1-0252319	Nguyễn Khánh Chi	2A1	10	9

Tổng số giấy suy nghĩ	
389	
584	
587	
1025	
911	
1026	
1104	
1189	
763	
895	
974	
1115	
1156	
568	
824	
1073	
1138	
1165	
1196	
570	
750	
1052	
1084	
1090	
945	
1133	
1184	
1194	
502	
719	
923	
1192	
1192	
901	
976	
1151	
1159	
1192	
1112	
1186	
1102	

1151
1162
1175
1183
1189
1166
556
1156